TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 26/2024/QĐST-KDTM	Quận 3*, ngày 26 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 31/2024/TLST-KDTM ngày 15/3/2024.

XÉT THẤY:

Xét các thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần C

Trụ sở: 108 Đường T, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Vũ Quốc V, ông Nguyễn Mậu P, ông Lý Công H, bà Trương Phan Hà N, ông Tô Hoàng T, ông Lê Ngọc D, ông Quách Hoa Thiên V1, bà Đào Thị Ánh T1, bà Bùi Lê Minh T2, ông Phan Thế B.

Là đại diện ủy quyền theo Văn bản ủy quyền số 84/UQ-HĐQT-NHCT-PCCT3 ngày 24/01/2024.

Bị đơn: Công ty TNHH Đ

Trụ sở: Tầng 8 Tòa nhà W, 100 đường N, Phường V, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của Bị đơn: Ông Đào Trọng T3

Địa chỉ: 164/10/2 Đường X, Phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Đào Trọng T, sinh năm 1974

2/ Bà Nguyễn Thị Tố N, sinh năm 1989

Cùng địa chỉ: 164/10/2 Đường số X, Phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công ty TNHH Đ xác nhận còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần C số tiền tạm tính đến 16/8/2024 là 19.021.302.323 đồng. Trong đó, nợ gốc là 16,000,000,000 đồng; Nợ lãi trong hạn là 256,573,447 đồng; Nợ lãi quá hạn là 2,764,728,876 đồng theo Hợp đồng cho vay hạn mức số 061/2022-HĐCVHM/NHCT948-TAN PHUC HUNG ký ngày 16/03/2022.

- Công ty TNHH Đ có trách nhiệm thanh toán khoản tiền này cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần C với phương thức như sau:

Kể từ ngày 26/8/2024 đến ngày 31/01/2025, Công ty TNHH Đ sẽ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần C toàn bộ số tiền là 19.021.302.323 đồng.

Kể từ ngày 17/8/2024, Công ty TNHH Đ còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh trên nợ gốc chưa trả theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay hạn mức số 061/2022-HĐCVHM/NHCT948-TAN PHUC HUNG ký ngày 16/03/2022 cho đến khi trả xong toàn bộ số nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần C. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ thì lãi suất tiếp tục thanh toán sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng.

Trường hợp, Bị đơn Công ty TNHH Đ vi phạm nghĩa vụ thanh toán, Ngân hàng Thương mại Cổ phần C có quyền yêu cầu cơ quan thi hành dân sự phát mãi các tài sản thế chấp là:

1/ Thửa đất số 5489, tờ bản đồ số 3, ấp Long Giêng, xã Phước Hậu, huyện Cần Giuộc tỉnh Long An thuộc quyền sử dụng của ông Đào Trọng T theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CK249354, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: CS03218 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An cấp ngày 14/6/2017 theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 061/2022/HĐBĐ/NHCT948-PGD ngày 16/03/2022.

2/ Thửa đất số 566, tờ bản đồ số 3, ấp Long Giêng, xã Phước Hậu, huyện Cần Giuộc tỉnh Long An thuộc quyền sử dụng của ông Đào Trọng T theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CK249355, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: CS03217 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An cấp ngày 14/6/2017 theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 061/2022/HĐBĐ/NHCT948-PGD ngày 16/03/2022.

3/ Thửa đất số 3450, tờ bản đồ số 3, ấp Long Giêng, xã Phước Hậu, huyện Cần Giuộc tỉnh Long An thuộc quyền sử dụng của ông Đào Trọng T theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CK249356, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: CS03216 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An cấp

ngày 14/6/2017 theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 061/2022/HĐBĐ/NHCT948-PGD ngày 16/03/2022.

4/ Thửa đất số 4071, tờ bản đồ số 3, ấp Long Giêng, xã Phước Hậu, huyện Cần Giuộc tỉnh Long An thuộc quyền sử dụng của ông Đào Trọng T theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CK249357, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: CS03215 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An cấp ngày 14/6/2017 theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 061/2022/HĐBĐ/NHCT948-PGD ngày 16/03/2022.

5/ Thửa đất số 567, tờ bản đồ số 3, ấp Long Giêng, xã Phước Hậu, huyện Cần Giuộc tỉnh Long An thuộc quyền sử dụng của ông Đào Trọng T theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CD870718, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: CS02180 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An cấp ngày 16/3/2016 theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 061/2022/HĐBĐ/NHCT948-PGD ngày 16/03/2022.

6/ Thửa đất số 4830, tờ bản đồ số 3, ấp Long Giêng, xã Phước Hậu, huyện Cần Giuộc tỉnh Long An thuộc quyền sử dụng của ông Đào Trọng T theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CD870719, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: CS02181 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An cấp ngày 14/6/2017 theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 061/2022/HĐBĐ/NHCT948-PGD ngày 16/03/2022.

Trong trường hợp phát mãi tất cả tài sản không đủ trả nợ, Công ty TNHH Đ tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng theo Hợp đồng cho vay hạn mức số 061/2022-HĐCVHM/NHCT948-TAN PHUC HUNG ký ngày 16/03/2022 cho đến khi trả xong toàn bộ số nợ.

Bị đơn Công ty TNHH Đ tự nguyện chịu và có trách nhiệm hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần C chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 20.000.000 đồng (bằng chữ: Hai mươi triệu đồng).

- Về án phí: Công ty TNHH Đ số tiền án phí là 63.510.651 đồng. Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần C số tiền tạm ứng án phí là 62.816.952 đồng theo Biên lai số 0009401 ngày 14/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Quận 3;
- Chi cục THADS Quận 3;
- Lưu: Văn phòng, Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Anh